

Số: **82/2017/QĐST-DS**

S, ngày 24 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 17.8.2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 101/2017/TLST-DS ngày 26.7.2017;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị Bích T** - Sinh năm 1975 và ông **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: K197/36 đường N, tổ 31 phường T, quận, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo ủy quyền: ông **Phạm Văn N**; Địa chỉ: K242/4 đường Đ, quận T, TP. Đà Nẵng (*Theo văn bản ủy quyền ngày 28.7.2017*)

- **Bị đơn:** Bà **Trần Thị P (tên gọi khác T)**; Địa chỉ: Tổ 25C phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Bà Trần Thị P (T) có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Đức L toàn bộ số tiền 170.000.000đ (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Không tính lãi suất.

- **Thời gian và phương thức trả nợ:** Trả một lần toàn bộ số tiền 170.000.000đ (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*) vào ngày 17.11.2017.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Án phí DSST:** 4.250.000đ (*Bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng*) các đương sự thỏa thuận bà Trần Thị P (T) phải chịu.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Bích T số tiền tạm ứng án phí 5.812.500đ (*Năm triệu, tám trăm mười hai ngàn, năm trăm đồng*) theo biên lai thu số 1843 ngày 25.7.2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND quận S;
- THA dân sự quận S;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM